TâyTRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
GIÁO DỤC - HIỆP HỘI CTĐHCĐ VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CLGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 21/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 04 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNHCHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-KĐCLGD ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc kiện toàn Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-KĐCLGD ngày 25 tháng 02 năm 2022 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại phiên họp Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam đã họp ngày 31/3/2022 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội giai đoạn 2016-2021. Hội đồng đã nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, Báo cáo thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Tiểu ban chuyên môn và các tài liệu liên quan.

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội của các thành viên Hội đồng, báo cáo kết quả tự đánh giá của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội, báo cáo kết quả đánh giá ngoài của Trưởng Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài tại phiên họp của Hội đồng ngày 31/3/2022 và báo cáo thẩm định của Tiểu ban chuyên môn;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết;

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 15/10/2021 đến ngày 21/10/2021 và đã đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội. Điểm trung bình của từng lĩnh vực như sau: Đảm bảo chất lượng về chiến lược 3,80 điểm; Đảm bảo chất lượng về hệ thống: 3,83 điểm; Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng: 3,77 điểm; Kết quả hoạt động: 3,81 điểm. Số tiêu chí được đánh giá đạt từ 4 điểm trở lên là 87 tiêu chí trên tổng số 111 tiêu chí, chiếm 78,38%; số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,0 trở lên là 7 tiêu chuẩn trên tổng số 25 tiêu chuẩn, chiếm 28,00% và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm *(chi tiết trong Phụ lục I).*

3. Kiến nghị Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội cần tham khảo các khuyến nghị của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại mà Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã chỉ ra trong Báo cáo đánh giá ngoài nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của Nhà trường *(chi tiết trong Phụ lục II)*

4. Căn cứ Điều 46 Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về điều kiện công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục, cơ sở giáo dục có điểm trung bình trong từng lĩnh vực đều đạt từ mức 3,5 điểm trở lên và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm, Hội đồng thống nhất công nhận Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục cho Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn chất lượng./.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

PGS.TS. Nguyễn Phương Nga

Nơi nhận:
- Trường ĐHCNDMHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC CAO ĐẲNG VIỆT NAM
TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP DỆT MAY HÀ NỘI -
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Nghị quyết số: 21 /NQ-HĐKĐCLGD ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm
Lĩnh vực 1. Đảm bảo chất lượng về chiến lược	**3,80**
Tiêu chuẩn 1. Tầm nhìn, sứ mạng, văn hóa	*4,00*
Tiêu chuẩn 2. Quản trị	*3,75*
Tiêu chuẩn 3. Lãnh đạo và quản lý	*3,75*
Tiêu chuẩn 4. Quản trị chiến lược	*3,75*
Tiêu chuẩn 5. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng	*3,75*
Tiêu chuẩn 6. Quản lý nguồn nhân lực	*3,86*
Tiêu chuẩn 7. Quản lý tài chính và cơ sở vật chất	*3,80*
Tiêu chuẩn 8. Các mạng lưới và quan hệ đối ngoại	*3,75*
Lĩnh vực 2. Đảm bảo chất lượng về hệ thống	**3,83**
Tiêu chuẩn 9. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong	*4,00*
Tiêu chuẩn 10. Tự đánh giá và đánh giá ngoài	*3,75*
Tiêu chuẩn 11. Hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong	*3,75*
Tiêu chuẩn 12. Nâng cao chất lượng	*3,80*
Lĩnh vực 3. Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	**3,77**
Tiêu chuẩn 13. Tuyển sinh và nhập học	*4,00*
Tiêu chuẩn 14. Thiết kế và rà soát chương trình dạy học	*3,80*
Tiêu chuẩn 15. Giảng dạy và học tập	*3,60*
Tiêu chuẩn 16. Đánh giá người học	*3,50*
Tiêu chuẩn 17. Các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học	*3,75*
Tiêu chuẩn 18. Quản lý nghiên cứu khoa học	*3,75*
Tiêu chuẩn 19. Quản lý tài sản trí tuệ	*3,50*
Tiêu chuẩn 20. Hợp tác và đối tác nghiên cứu khoa học	*4,00*

Tiêu chuẩn 21. Kết nối và phục vụ cộng đồng	*4,00*
Lĩnh vực 4. Kết quả hoạt động	**3,81**
Tiêu chuẩn 22. Kết quả đào tạo	*3,75*
Tiêu chuẩn 23. Kết quả nghiên cứu khoa học	*3,50*
Tiêu chuẩn 24. Kết quả phục vụ cộng đồng	*4,00*
Tiêu chuẩn 25. Kết quả tài chính và thị trường	*4,00*

TỔNG HỢP	Số lượng	Tỉ lệ
Số tiêu chí đạt từ 4 điểm trở lên	87	78,38%
Số tiêu chuẩn có điểm trung bình từ 4,00 điểm trở lên	7	28,00%
Số tiêu chuẩn có điểm trung bình dưới 2,00 điểm	0	0,00%

Phụ lục II
CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP DỆT MAY HÀ NỘI – BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Nghị quyết số: 21/NQ-HĐKĐCLGD ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội là trường đại học công lập, tiền thân là Trường Đào tạo Bồi dưỡng Kỹ thuật nghiệp vụ May mặc được thành lập theo Quyết định số 27/NT ngày 19 tháng 1 năm 1967 của Bộ trưởng Bộ Nội thương. Trải qua nhiều lần đổi tên và nâng cấp, ngày 04/6/2015 Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 769/QĐ-TTg về việc thành lập Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội.

Nhà trường vinh dự được trao tặng Huân chương Độc lập hạng Nhì (năm 2014), Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 2008); Huân chương Lao động hạng Nhất, Nhì, Ba (các năm: 2002, 1996,1990); nhiều Bằng khen của Chính phủ (các năm: 2007, 2013, 2014), Bằng khen của Bộ Công thương (các năm: 2015, 2017), bằng khen của Ủy ban quản lý vốn nhà nước (các năm: 2019, 2021), Bằng khen của Tập đoàn Dệt May Việt Nam cho các tập thể và cá nhân (từ năm 2002 đến nay).

Công đoàn Trường vinh dự được trao tặng Cờ thi đua của Chính phủ (năm 2014), danh hiệu Tập thể xuất sắc và Cờ thi đua của Bộ Công thương (các năm: 2015, 2016), Cờ thi đua của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam (các năm: 2014, 2015, 2016), Cờ thi đua của Công đoàn Dệt May Việt Nam (các năm: 2017, 2018, 2019, 2021).

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nhiều năm là cơ sở Đoàn xuất sắc, được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm 2014), Bằng khen của Trung ương Đoàn (các năm: 2016, 2017, 2018, 2019, 2020, 2021), Bằng khen của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (năm 2016), Bằng khen của Đoàn khối Doanh nghiệp Trung ương cho các tập thể và cá nhân (từ năm 2010 đến nay).

Nhiều thế hệ sinh viên của Trường đạt các giải cao trong các Hội thi như Huy chương vàng Hội thi tay nghề ASEAN, huy chương vàng Hội thi tay nghề Quốc gia ... Nhiều giảng viên đã đạt giáo viên giỏi cấp thành phố, cấp toàn quốc.

Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục Trường Đại học Công nghiệp Dệt May Hà Nội, Bộ Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2016 - 2021 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật, những điểm cần khắc phục và đề xuất kiến nghị:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT:

LĨNH VỰC 1: ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ CHIẾN LƯỢC

1. Nhà trường đã công bố Giá trị cốt lõi là: "Chất lượng - Năng động - Đáp ứng nhu cầu xã hội".

2. Hội đồng Trường, các tổ chức đảng, đoàn thể, các hội đồng tư vấn có quy chế hoạt động thể hiện trách nhiệm giải trình, tính bền vững, sự minh bạch và giảm thiểu các rủi ro tiềm tàng trong quá trình hoạt động.

3. Nhà trường đã tổ chức rà soát và 03 lần thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý nhằm đáp ứng mục tiêu, định hướng chiến lược của Nhà trường, phù hợp với định hướng về tổ chức nhân sự của Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Các đơn vị trong hệ thống quản lý được tái cấu trúc lại theo hướng tinh giản, gọn nhẹ, phù hợp với điều kiện hiện nay của Trường.

4. Chiến lược phát triển của Nhà trường phù hợp với Tầm nhìn, Sứ mạng, Giá trị cốt lõi và chương trình đào tạo nguồn nhân lực ngành Dệt May Việt Nam đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2020 của Bộ Công thương.

5. Các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng đều có căn cứ xây dựng và đáp ứng yêu cầu của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, các thông tư và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phù hợp với định hướng, Sứ mạng và Mục tiêu chiến lược của Nhà trường.

6. Nhà trường có nhiều cải tiến, nâng cấp cơ sở vật chất và hạ tầng các phương tiện dạy và học, các phòng thí nghiệm, thiết bị đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

7. Giai đoạn 2016-2021, Nhà trường đã ký kết 09 biên bản ghi nhớ hợp tác với các trường đại học, các tổ chức doanh nghiệp nước ngoài, ký kết 42 biên bản thỏa thuận, hợp tác với các đối tác trong nước để hỗ trợ thực tập, thực tế.

LĨNH VỰC 2: ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ HỆ THỐNG

8. Hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong được Nhà trường thiết lập năm 2018 và được kiện toàn năm 2019. Kế hoạch đảm bảo chất lượng năm học hằng năm trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục đã xác định rõ ràng các KPIs cụ thể đi kèm với các sản phẩm cần đạt được, đơn vị đầu mối chủ trì việc triển khai theo từng KPIs, đơn vị phối hợp và khung thời gian cần đạt được từng KPIs.

9. Nhà trường có Chiến lược đảm bảo chất lượng, có kế hoạch và lộ trình thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục.

10. Nhà trường có Kế hoạch xây dựng hệ thống quản lý thông tin đảm bảo chất lượng bên trong và sử dụng cơ sở dữ liệu về hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong để nâng cao chất lượng các hoạt động của Nhà trường.

11. Nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động đảm bảo chất lượng cho từng năm học, xác định cụ thể các nội dung, sản phẩm dự kiến, đơn vị chủ trì, phối hợp và thời gian thực hiện.

LĨNH VỰC 3: ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG

12. Hằng năm Nhà trường quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào cho tiêu chí xét tuyển của các ngành học, đảm bảo ngưỡng tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho từng phương thức xét tuyển.

13. Nhà trường đã cải tiến chương trình đào tạo về thời lượng, cấu trúc, nội dung, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá cho phù hợp hơn với nhu cầu của xã hội. Chương trình dạy học sau khi cải tiến đã được Nhà trường lấy ý kiến đánh giá của các bên liên quan.

14. Nhà trường đã xây dựng được môi trường học tập đa dạng, phong phú phù hợp với từng chuyên ngành đào tạo, tạo cơ hội cho người học giao lưu học hỏi kinh nghiệm của cựu sinh viên và các nhà tuyển dụng.

15. Các hình thức kiểm tra và thi các học phần, môn học phù hợp với mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra của các học phần.

16. Nhà trường triển khai nhiều hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học.

17. Nhà trường có quy định, hướng dẫn công tác quản lý, quy trình xây dựng và đề xuất các hoạt động nghiên cứu; quy định khối lượng nghiên cứu khoa học của giảng viên cơ hữu và trách nhiệm từng cấp, từng cá nhân, tập thể trong quản lý nghiên cứu khoa học.

18. Trong giai đoạn của chu kỳ kiểm định chất lượng, Nhà trường đã đăng ký bảo hộ cho 06 đề tài cấp Bộ, 01 đề tài cấp Nhà nước và 1 bằng sáng chế độc quyền, 14 giáo trình và 4 hợp đồng chuyển giao công nghệ LEAN cho các doanh nghiệp.

19. Nhà trường đã xây dựng được mối quan hệ trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học với các doanh nghiệp dệt may có qui mô vừa trở lên, viện nghiên cứu dệt may, các trường đại học kỹ thuật uy tín chuyên về dệt may trong khu vực để thực hiện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ từ các kết quả nghiên cứu nhằm gia tăng nguồn thu của Trường từ hoạt động khoa học công nghệ.

20. Nhà trường đã triển khai nhiều hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng. Các hoạt động này được thực hiện theo các quy định, hướng dẫn của Nhà trường và tuân thủ các quy định của pháp luật.

LĨNH VỰC 4: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

21. Nhà trường có hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp, tỷ lệ thôi học của tất cả các chương trình đào tạo, tỷ lệ học lại, thi lại của các học phần.

22. Nhà trường có quy định và tổ chức hệ thống theo dõi, giám sát các loại hình hoạt động nghiên cứu khoa học, số lượng, chất lượng nghiên cứu khoa học của người học. cơ sở dữ liệu loại hình, khối lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học của người học được cập nhật.

23. Chiến lược phát triển của Nhà trường đã có các chỉ số về loại hình, khối lượng hoạt động phục vụ cộng đồng. Kế hoạch hoạt động hằng năm của các đơn vị đã xác định loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội

24. Hệ thống giám sát của Nhà trường được thực hiện thông qua Quy chế chi tiêu nội bộ; thông qua việc thực hiện báo cáo thu chi tài chính hằng năm; báo cáo thực hiện việc giám sát tình hình sử dụng kinh phí hoạt động từ nguồn ngân sách nhà nước, sử dụng các

quỹ, chấp hành chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Thanh tra nhân dân.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

LĨNH VỰC 1: ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ CHIẾN LƯỢC

1. Đảng ủy Nhà trường cần ban hành các nghị quyết chuyên đề về triển khai các hoạt động của Nhà trường theo Tầm nhìn, Sứ mạng đã được xác định; Ban Giám hiệu cần có văn bản hướng dẫn các đơn vị xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động theo Tầm nhìn, Sứ mạng.

2. Nhà trường cần báo cáo Tập đoàn để thành lập Hội đồng Trường theo đúng quy định; cần nghiên cứu để bổ sung, hoàn thiện các chính sách và kế hoạch nhằm giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn trong quá trình hoạt động.

3. Nhà trường cần rà soát Quy chế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường để phù hợp với các quy định của Luật giáo dục đại học, Nghị định hướng dẫn thi hành Luật và các văn bản quy phạm pháp luật khác. Và trên cơ sở các quy định của Quy chế tổ chức và hoạt động mới ban hành, Nhà trường cần ban hành mới Quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng/ban đơn vị thuộc Trường.

4. Nhà trường cần tổ chức rà soát Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2017-2020, xây dựng Chiến lược phát triển Trường giai đoạn mới phù hợp với các văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý, các quy định pháp luật có liên quan làm cơ sở để chỉ đạo hoạt động của Trường.

5. Nhà trường cần chuyển tải nhiệm vụ giám sát việc thực hiện các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng vào văn bản quản lý phù hợp để có thể thực hiện tốt hơn công tác giám sát; rà soát lại nội dung văn bản để đảm bảo tính hệ thống, tính nhất quán.

6. Nhà trường cần ban hành Đề án vị trí việc làm và có chính sách khuyến khích và ưu đãi hơn để thu hút và tuyển dụng được chuyên viên, giảng viên, nhân viên giỏi.

7. Nhà trường cần tăng kinh phí để bổ sung giáo trình, tài liệu tham khảo nhằm bảo đảm đủ giáo trình, tài liệu tham khảo cho tất cả các chương trình đào tạo hiện hành của Trường; cần thay thế các giáo trình đã quá cũ bằng các giáo trình mới.

8. Nhà trường cần có các biện pháp phù hợp để tiếp tục thực hiện các nội dung đã ký kết, duy trì các quan hệ đối ngoại, đồng thời nên có cơ chế khuyến khích các đơn vị, cá nhân trong Trường mở rộng hợp tác, trao đổi sinh viên, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ; có giải pháp để mở rộng các quan hệ hợp tác với các đối tác trong nước đặc biệt là các cơ sở giáo dục đại học cùng chuyên ngành.

LĨNH VỰC 2: ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ HỆ THỐNG

9. Chiến lược phát triển Trường giai đoạn tiếp theo cần xác định lại các tiêu chuẩn Nhà trường hướng tới để đảm bảo phù hợp với tiềm năng của Trường và thực tiễn của giáo dục đại học Việt Nam.

10. Nhà trường nên tổ chức hội thảo khoa học chuyên đề về đảm bảo chất lượng với những báo cáo của các chuyên gia, các nhà khoa học đến từ các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục, hội đồng đảm bảo chất lượng của các trường đại học với sự tham gia của toàn thể cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên để nâng cao nhận thức và học hỏi kinh nghiệm và áp dụng vào hoạt động đảm bảo chất lượng của Nhà trường nhằm nâng cao hơn nữa công tác đảm bảo chất lượng giáo dục trong Nhà trường.

11. Nhà trường cần có kế hoạch nâng cấp hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong để tăng tốc độ xử lý, kịp thời trích xuất các thông tin cần thiết phục vụ cho công tác điều hành, quản lý và phục vụ đào tạo của Nhà trường.

12. Nhà trường cần tiếp tục rà soát, nghiên cứu để bổ sung thêm các tiêu chí về đầu vào, quá trình đào tạo để có thể có các thông tin hữu ích phục vụ cải tiến chất lượng giáo dục.

LĨNH VỰC 3: ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VỀ THỰC HIỆN CHỨC NĂNG

13. Nhà trường cần nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin cho tất cả các khâu của công tác tuyển sinh và nhập học.

14. Nhà trường cần rà soát lại chuẩn đầu ra và diễn đạt lại rõ ràng hơn, sử dụng thang đo nhận thức để xác định mức độ liên kết giữa học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và nội dung/chương mục của học phần với chuẩn đầu ra của học phần. Nhà trường cần có giải pháp để đảm bảo đánh giá chuẩn đầu ra về ngoại ngữ đúng quy định.

15. Nhà trường nên có cơ chế và chính sách để thu hút, đào tạo được đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên có trình độ cao, có năng lực công tác lâu dài tại Trường.

16. Nhà trường nên có hướng dẫn, yêu cầu chung đối với việc xây dựng nội dung cụ thể của các bảng trọng số và cấu trúc đề thi của các học phần.

17. Nhà trường cần định kỳ tổ chức các hội nghị chuyên đề rà soát, đánh giá, phân tích nguyên nhân tồn tại của các hoạt động hỗ trợ người học, từ đó đề xuất các giải pháp, cải tiến hiệu quả hơn.

18. Trường cần quan tâm hơn nữa đến các hoạt động hợp tác, phối hợp với các đơn vị trong và ngoài nước để có những hợp tác nghiên cứu và mở rộng được doanh thu từ các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, chuyển giao trí thức và thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu.

19. Trường cần xây dựng kế hoạch và thực hiện việc rà soát định kỳ các văn bản về quản lý và sở hữu trí tuệ theo quy định.

20. Trường cần nghiên cứu các giải pháp nhằm gia tăng các mối quan hệ và đẩy mạnh hợp tác với các đối tác khác nhau về nghiên cứu khoa học. Đồng thời, cần có thêm những đối tác xứng tầm với tiềm năng của Trường để từng bước tăng nguồn thu từ hoạt động hợp tác và đối tác trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học.

21. Trường nên có các kết nối với một số địa phương vùng sâu, vùng xa và có các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng triển khai ở các địa phương đó.

LĨNH VỰC 4: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

22. Nhà trường nên nghiên cứu nguyên nhân một số học phần có tỷ lệ sinh viên thi lại cao để có giải pháp thích hợp giúp sinh viên hoàn thành học phần và tốt nghiệp đúng hạn.

23. Nhà trường cần có các giải pháp hữu hiệu để gia tăng số lượng, chất lượng nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học.

24. Nhà trường cần rà soát để bổ sung và hoàn thiện các câu hỏi trong các phiếu khảo sát về sự hài lòng của các bên liên quan đối với các hoạt động phục vụ cộng đồng.

25. Nhà trường cần ban hành quy định của Nhà trường về quản lý tài chính; cần xây dựng các kế hoạch cải tiến chất lượng hoạt động trên cơ sở ý kiến và kết quả khảo sát các bên liên quan với các nhiệm vụ cải tiến chất lượng cụ thể về nội dung thực hiện, nguồn lực và dự kiến kết quả thực hiện.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan chủ quản và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định.